

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN PHONG  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 18/7/2022  
V/v T/c hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Văn Tiến và ông Nghiêm Đình Ché.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tạ Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:**  
Bà Trần Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 45/2022/TLST-HNGĐ, ngày 13/4/2022 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33a/2022/QĐXXST- DS ngày 10/6/2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995. Có mặt

Trú tại: Thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

*Bị đơn:* Anh Ngô Văn T, sinh năm 1989. Vắng mặt

HKTT: Thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh;

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn xin ly hôn vụ c,c lời khai t'i Toạ ,nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Ngô Văn T kết hôn ngày 26/12/2012, trước khi cưới có được tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Phong, huyện Yên Phong.

Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2016, nguyên nhân là do anh T chơi bời nợ nần từ đó vợ chồng thường xuyên cãi cọ, xích mích. Tháng 8/2017 anh T bỏ nhà đi không nói với ai. Bố mẹ anh T có đi tìm nhưng không thấy. Từ đó đến nay chị và hai bên gia đình, họ hàng đều không biết anh T ở đâu, không có bất cứ tin tức gì của anh T.

Chị đã làm thủ tục yêu cầu tuyên bố anh T mất tích. Tại Quyết định số 01/2022/QĐST-DS ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong đã

tuyên bố anh Ngô Văn T mất tích.

Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm và đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô G B, sinh ngày 12/12/2012 và Ngô M N, sinh ngày 05/9/2015. Hiện cháu Bảo đang ở với ông bà nội, cháu Nhật đang ở với chị H. Ly hôn chị xin nuôi dưỡng cả 2 cháu, cấp dưỡng nuôi con không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết thúc phần tranh luận, đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã phát biểu về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và của nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn đã được Tòa án tuyên bố mất tích và vắng mặt tại phiên tòa. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H. Cho chị H được ly hôn anh Ngô Văn T. Về con chung: Giao cả hai con chung là Ngô G B, sinh ngày 12/12/2012 và Ngô M N, sinh ngày 05/9/2015 cho chị H nuôi dưỡng, cấp dưỡng nuôi con không đặt ra. Về tài sản chung và các quan hệ khác phát sinh từ quan hệ hôn nhân giữa chị H, anh T do các đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ trong vụ án và điều tra tại phiên họp vụ nghe ý kiến phòng, tổ biên của kióms, t vi^n, Hái Bảng xĐt xã nhĒn Đpnh.

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị H có đơn xin ly hôn với anh Ngô Văn T, anh T có HKTT và nơi cư trú cuối cùng tại thôn Phong Xá, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. Anh Ngô Văn T đã được Tòa án tuyên bố mất tích theo Quyết định số 01/2022/QĐST-DS ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong và đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt, Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định, do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Ngô Văn T do tuổn thĩ c,c quy Đpnh của luật H«n nh©n gia Đ×nh n^n h«n nh©n nuy lụ híp ph,p. Cuéc sèng chung gi÷a hã m©u thuĒn Đ· trÇm trắng, Đêi sèng chung kh«ng thÓ kĐo dui, môt ĐÝch của h«n nh©n kh«ng Đt Đic. Anh Ngô Văn T Đ· bá nhũ Đi kh«ng cã tin tọc g× tở th,ng 8 n^m 2017 Đĩn nay. Chị H vụ gia Đ×nh Đ· t×m kiỐm nhiỒu n-i nh-ng kh«ng cã kỐt qu¶. Chị H Đ· ĐỒ nghĐ TĐa ,n tuy^n bè anh T mĒt tÝch. Ngụy 22/3/2022 TĐa ,n nh©n đ©n huyện Yên Phong Đ· cã quyỐt Đpnh tuy^n bè anh T mĒt tÝch. Tở khi cã quyỐt Đpnh Đĩn nay, chị H, gia Đ×nh vụ ĐĐa ph-ng kh«ng cã tin tọc g× của anh T. Chị H xin ly h«n anh T. XĐt thĒy y^u cÇu nuy của chị H lụ chÝnh Đ,ng vụ phĩ híp vớ quy

Định tại khoản 2 Điều 56 Luật Hộ gia đình của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Xổ cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Ngô Văn T.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Ngô G B, sinh ngày 12/12/2012 và Ngô M N, sinh ngày 05/9/2015. Anh T mất tích, chị H có nguyện vọng được nuôi hai con là chính đáng nên cần giao cả hai con chung cho chị H nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[3] Về tài sản, công nợ, trích chia công sức: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Nguyên nhân phân chia tài sản, phẩy hộ gia đình sau thêm theo quy định của pháp luật.

Vụ cấp dưỡng.

### **Quyết định**

Căn cứ các Điều 143, 144, 146, 147, 227, 228, 235, 264, 267, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 56 và Điều 57 Luật Hộ gia đình của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí, lệ phí Tòa án.

Xổ cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Giao cả hai con chung là Ngô G B, sinh ngày 12/12/2012 và Ngô M N, sinh ngày 05/9/2015 cho chị H nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Lệ phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng, lệ phí Hộ gia đình của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành, dân sự huyện Yên Phong theo biên lai thu số 0004281 ngày 12/4/2022. Chị Nguyễn Thị H nộp lệ phí Hộ gia đình của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

§-ng sù cả mặt cả quyền kháng cáo, o bện, n trong h'n 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

§-ng sù 1/3 mặt cả quyền kháng cáo, o bện, n trong h'n 15 ngày kể từ ngày niêm yết bện, n 1/3 mặt.

Trong trường hợp bện, n, quyết định của Hội đồng thi hành, n theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành, dân sự theo quy định của Hội đồng thi hành, n, ng-êi phân thi hành, n cả quyền hoãn thi hành, n, quyền yêu cầu thi hành, n, từ nguyện thi hành, n theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành, dân sự. Thêi hiều thi hành, n Hội đồng thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành, dân sự.

**Nội nh**

- TAND t
- VKSND huy
- Thi h
- S
- Lu h

**t/m h**  
**Th**

